Thành ủy Hải Phòng
08/09/2026 11:03:27

THÀNH UỶ HẢI PHÒNG * Số 35-CTr/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Hải Phòng, ngày 31 tháng 8 năm 2026*

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY
thực hiện Kết luận số 75-KL/TW, ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới

---

Thực hiện Kết luận số 75-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới *(sau đây viết tắt là Kết luận số 75-KL/TW)*; Chương trình hành động số 31-CTr/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận số 75-KL/TW; Nghị quyết số 208/NQ-CP, ngày 04/8/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 75-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 75-KL/TW trên địa bàn thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 75-KL/TW; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân thành phố về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của thành phố; gắn yêu cầu bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu với mục tiêu phát triển nhanh, bền vững, chuyển đổi xanh, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất và sức cạnh tranh của thành phố.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ các định hướng, nhiệm vụ trọng tâm và trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; đối với các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa tại Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 208/NQ-CP theo nguyên tắc "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả và rõ

thẩm quyền; mỗi nhiệm vụ chỉ giao một cơ quan chủ trì, người đứng đầu cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện.

- Kế thừa, lồng ghép các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án đang triển khai; không trùng lặp, chồng chéo; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá bằng kết quả, sản phẩm và các chỉ tiêu cụ thể.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và quản trị môi trường của thành phố; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai. Chủ động phòng ngừa, kiểm soát và xử lý ô nhiễm, suy thoái môi trường; cải thiện chất lượng môi trường sống, bảo vệ sức khỏe, tính mạng, tài sản và sinh kế của Nhân dân; bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và phục hồi các hệ sinh thái.

Gắn chặt bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu với đổi mới mô hình tăng trưởng, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế các-bon thấp, chuyển đổi năng lượng, qua đó nâng cao chất lượng, năng suất, sức cạnh tranh của thành phố. Tăng cường quản lý phát thải khí nhà kính, nâng cao khả năng chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu rủi ro thiên tai; phát huy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Phấn đấu xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố phát triển nhanh, bền vững, có hệ thống quản trị môi trường hiện đại, môi trường sống an toàn, trong lành, hài hòa với thiên nhiên.

2. Mục tiêu cụ thể

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị và bảo vệ môi trường, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và Nhân dân; chủ động phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm, kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải lớn, xử lý các vấn đề môi trường bức xúc, cải thiện chất lượng môi trường sống.

Nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng khả năng chống chịu của đô thị, hạ tầng, các ngành kinh tế và cộng đồng dân cư; chủ động phòng ngừa, dự báo, cảnh báo, giảm thiểu rủi ro và thiệt hại do thiên tai, biến đổi khí hậu.

Đẩy mạnh chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế các-bon thấp, sử dụng hiệu quả tài nguyên, năng lượng; phát triển công nghiệp xanh, khu công nghiệp sinh thái, đô thị xanh, công trình xanh; tăng cường quản lý, giảm phát thải khí nhà kính, góp phần thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0" của quốc gia.

Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và phục hồi hệ sinh thái, tăng cường bảo vệ tài nguyên đất, nước, rừng, biển và ven biển; phát huy các giải pháp dựa vào tự nhiên, nâng cao khả năng chống chịu và giá trị sinh thái của thành phố.

Tăng cường nguồn lực, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; hiện đại hóa hệ thống quan trắc, giám sát, dự báo, cảnh báo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng lực quản lý môi trường của thành phố.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030

Phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu đến năm 2030 bảo đảm theo các chỉ tiêu của Kết luận số 75-KL/TW và phù hợp điều kiện thực tiễn thành phố; cụ thể tại Phụ lục I kèm theo Chương trình này.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của hệ thống chính trị, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và Nhân dân

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cấp chính quyền quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng về yêu cầu bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trong xác lập và triển khai mô hình phát triển mới; tăng cường cơ chế phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; bảo đảm sự tham gia rộng rãi, thực chất, có trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, các cơ quan báo chí, truyền thông và Nhân dân trong tham gia xây dựng, phản biện, góp ý hoàn thiện chủ trương, chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn xã hội; triển khai thực chất, hiệu quả các phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; lan tỏa thực hành lối sống xanh, tiêu dùng xanh, bền vững trong cộng đồng, xây dựng văn hóa môi trường; phát hiện, khuyến khích, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

2. Hoàn thiện thể chế, pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi; tăng cường kiểm tra, giám sát

- Rà soát, kiến nghị hoàn thiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và các quy định pháp luật có liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; chuyển từ quản lý hành chính sang quản trị hiện đại dựa trên dữ liệu; kết hợp chặt chẽ giữa tiền kiểm gắn với tăng cường hậu kiểm dựa trên mức độ tuân thủ. Nghiên cứu, đề xuất và triển khai theo thẩm quyền cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ, mô hình mới có lợi cho môi trường.

- Rà soát, tổ chức áp dụng và kiến nghị hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, bao gồm tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật công trình có xét đến yêu cầu ứng phó với biến đổi khí hậu; tiêu chí phân loại dự án theo mức độ rủi ro môi trường. Thiết lập cơ chế kết hợp kiểm soát từng nguồn thải với kiểm soát theo vùng, khu vực và tổng tải lượng chất ô nhiễm; tăng cường cơ chế phối hợp

liên ngành, liên địa phương.

- Rà soát, hoàn thiện và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền nhằm điều chỉnh hành vi, khuyến khích phát triển kinh tế xanh, tuần hoàn, cácbon thấp, thúc đẩy sản xuất, tiêu dùng xanh, bền vững, mua sắm xanh; phát triển kinh tế môi trường, thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ, công nghệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phân định rõ trách nhiệm của thành phố với các xã phường, đặc khu và từng cơ quan trong kiểm soát nguồn thải, bảo đảm chất lượng môi trường, giải quyết các vấn đề môi trường; thực hiện nguyên tắc một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, đề cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu; siết chặt kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ trong thi hành pháp luật.

- Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền; thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm, kịp thời kiến nghị hoàn thiện chế tài theo thẩm quyền; thực hiện, phối hợp thực hiện kiểm toán môi trường theo quy định của pháp luật. Tăng cường hướng dẫn, đối thoại, đồng hành cùng doanh nghiệp nhằm nhận diện rủi ro, phòng ngừa, giảm thiểu sai sót, vi phạm và nâng cao mức độ tuân thủ pháp luật.

3. Huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Bảo đảm tỷ lệ chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trong tổng chi ngân sách nhà nước trung bình tối thiểu 2% trong giai đoạn 2026 - 2030; hoàn thiện cơ chế, chính sách phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; phát huy vai trò dẫn dắt của ngân sách nhà nước, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội cho bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Huy động, phát huy hiệu quả các nguồn lực xã hội, nguồn vốn quốc tế, các quỹ khí hậu toàn cầu, tài chính xanh, đầu tư xanh, nguồn hỗ trợ phát triển chính thức, nguồn vốn vay ưu đãi và các nguồn lực hợp pháp khác phục vụ phát triển kinh tế xanh, phát thải cácbon thấp và thích ứng với biến đổi khí hậu; chủ động tham gia, phối hợp thực hiện các cơ chế hợp tác về tài chính khí hậu, chuyển giao công nghệ và thị trường cácbon theo thẩm quyền.

- Rà soát, đề xuất và thực hiện theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách thuận lợi, ưu đãi về tài chính, tín dụng, đất đai, khoa học và công nghệ cho hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là chương trình, dự án xử lý các vấn đề, điểm nóng bức xúc về ô nhiễm môi trường. Tập trung đầu tư hạ tầng kinh tế - kỹ thuật đa mục tiêu, tích hợp yêu cầu bảo vệ môi trường, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, kinh tế tuần hoàn, phát thải cácbon thấp, thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai; nâng cấp, hiện đại hóa mạng lưới quan trắc, giám sát, dự báo, cảnh báo.

4. Tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc về môi trường; chủ động phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường sống

- Giải quyết có trọng tâm, trọng điểm các vấn đề bức xúc về môi trường trên

địa bàn thành phố, nhất là ô nhiễm không khí tại khu vực đô thị; ô nhiễm nước tại các lưu vực sông, kênh, mương, hồ, đoạn sông; ô nhiễm tại các làng nghề, cụm công nghiệp, khu vực khai thác, chế biến khoáng sản, khu vực tồn lưu hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật và các khu tập kết, xử lý chất thải trên địa bàn thành phố.

- Thúc đẩy phân loại chất thải phục vụ tái sử dụng, tái chế, xử lý kết hợp thu hồi năng lượng; giảm mạnh tỉ lệ chôn lấp trực tiếp chất thải rắn sinh hoạt; đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng, công nghệ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải; nghiên cứu hình thành, phát triển các khu, cơ sở liên hợp tái chế, xử lý chất thải phù hợp quy hoạch, nhất là chất thải nhựa và chất thải mới phát sinh từ quá trình chuyển đổi xanh.

- Tăng cường kiểm soát theo thẩm quyền việc lựa chọn, tiếp nhận, sử dụng công nghệ, thiết bị lạc hậu, gây ô nhiễm, tiêu hao nhiều tài nguyên, hiệu quả thấp; từng bước áp dụng công cụ quản lý tổng tải lượng chất ô nhiễm phù hợp với khả năng chịu tải của môi trường tại khu vực có rủi ro cao, áp lực môi trường lớn; quản lý chặt chẽ, giám sát liên tục theo thời gian thực các nguồn phát sinh nước thải, khí thải lớn; không để phát sinh khu vực ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

5. Bảo tồn thiên nhiên, phục hồi hệ sinh thái, đa dạng sinh học; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên

- Quản lý chặt chẽ các khu bảo tồn hiện có, ngăn chặn xu hướng suy giảm đa dạng sinh học, bảo đảm hài hòa giữa bảo tồn và phát triển, duy trì các chức năng sinh thái và khả năng chịu tải của môi trường. Mở rộng, nâng cao hiệu quả quản lý di sản thiên nhiên; thực hiện các giải pháp dựa vào tự nhiên, bảo vệ và phục hồi các hệ sinh thái quan trọng, nhạy cảm, phát triển các bể hấp thụ cácbon xanh; bảo tồn các loài nguy cấp, quý, hiếm và nguồn gen.

- Phát triển sinh kế bền vững, du lịch sinh thái, kinh tế dưới tán rừng và các mô hình kinh tế dựa trên hệ sinh thái tự nhiên; phát huy giá trị thiên nhiên, sinh thái, đa dạng sinh học, phát triển hạ tầng xanh tại đô thị, khu dân cư trong lập và thực hiện các quy hoạch.

- Hiện đại hóa quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên gắn với chuyển đổi số; tăng cường điều tra cơ bản, quy hoạch các nguồn tài nguyên, nhất là tài nguyên đất, nước, khoáng sản và tài nguyên biển, bảo đảm an ninh tài nguyên gắn với mục tiêu bảo vệ môi trường.

6. Chủ động thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu, giảm thiểu rủi ro thiên tai, nâng cao mức độ an toàn của người dân và nền kinh tế

- Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; căn cứ các kịch bản biến đổi khí hậu dài hạn do cấp có thẩm quyền công bố để rà soát, cập nhật, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai phù hợp với thực tiễn thành phố, ưu tiên những nơi có nguy cơ rủi ro cao.

- Chú trọng đầu tư phát triển hạ tầng có khả năng chống chịu cao với bão, lũ, ngập úng, hạn hán và các tác động do biến đổi khí hậu, nước biển dâng; phát triển đô thị chống chịu với biến đổi khí hậu, tập trung giải quyết ngập úng do mưa lớn cực đoan, triều cường; phát triển các mô hình điểm về nông nghiệp thông minh

giảm phát thải, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư xây dựng lực lượng, phương tiện đủ khả năng ứng phó, khắc phục kịp thời thiệt hại khi có thiên tai xảy ra.

- Nâng cao năng lực dự báo khí tượng thủy văn, cảnh báo sớm thiên tai; triển khai các giải pháp thích ứng đặc thù theo khu vực, dựa vào tự nhiên, hệ sinh thái, phù hợp đặc điểm ven biển, hải đảo, vùng trũng thấp và các khu vực có nguy cơ cao của thành phố; rà soát, sắp xếp khu dân cư, thực hiện di dời khỏi vùng rủi ro cao gắn với bảo đảm sinh kế bền vững; hoàn thiện các cơ chế, giải pháp công trình và phi công trình, kết hợp với các công cụ tài chính nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, biến đổi khí hậu cho người dân, doanh nghiệp.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế cácbon thấp, tăng cường quản lý phát thải khí nhà kính

- Chuyển đổi các ngành kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, phát thải cácbon thấp và tạo ra các ngành kinh tế mới nhằm giảm áp lực đối với môi trường; thúc đẩy tuần hoàn vật liệu, sản phẩm trong toàn chuỗi giá trị; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi phù hợp theo thẩm quyền cho các dự án phát triển công nghiệp tái chế, xử lý chất thải; ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo, khuyến khích sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; góp phần thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0" của quốc gia vào năm 2050 và mục tiêu chuyển đổi xanh của thành phố.

- Thúc đẩy các mô hình công nghiệp xanh, đô thị xanh, công trình xanh, giao thông xanh, các khu vực đô thị phát thải thấp; chuyển đổi hệ thống sản xuất lương thực, thực phẩm theo hướng giảm phát thải, tuần hoàn và bền vững.

- Kiểm soát chặt chẽ phát thải khí nhà kính ngay từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án, trong toàn bộ vòng đời sản phẩm và hoạt động tiêu dùng của xã hội theo quy định; hoàn thiện hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm phát thải theo tiêu chuẩn quốc tế và quy định của pháp luật; quản lý chặt chẽ hoạt động trao đổi tín chỉ cácbon theo quy định, nâng cao năng lực đáp ứng các tiêu chuẩn tín chỉ cácbon; thực hiện các chương trình đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp, hỗ trợ sinh kế trong quá trình chuyển đổi xanh.

8. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

- Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, chuyển giao và ứng dụng công nghệ, tập trung vào quan trắc, giám sát, dự báo, cảnh báo môi trường, khí tượng thủy văn; công nghệ sạch, năng lượng tái tạo, sản xuất và tiêu dùng xanh, bền vững; công nghệ giảm phát thải, tái chế, xử lý chất thải; giống, kỹ thuật nuôi, trồng hiện đại, năng suất cao, phát thải thấp. Nghiên cứu, phát triển công nghệ thu hồi, lưu giữ và tái sử dụng cácbon, ứng dụng công nghệ cácbon thấp phù hợp điều kiện thành phố; thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số; xây dựng, quản lý và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu môi trường và biến đổi khí hậu của thành phố, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, tích hợp, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia; ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, viễn thám phục vụ hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám

sát, quan trắc, dự báo, cảnh báo và công khai, minh bạch thông tin về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu.

- Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về môi trường, biến đổi khí hậu, nhất là cấp xã; đẩy mạnh liên kết viện - trường - doanh nghiệp, mở rộng hợp tác quốc tế, đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng hiện đại, liên ngành, gắn với thực tiễn.

9. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế

- Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động hợp tác, hội nhập quốc tế, các sáng kiến, thỏa thuận và cơ chế hợp tác khu vực, toàn cầu về môi trường và khí hậu phù hợp chức năng, nhiệm vụ; tăng cường đối ngoại, hợp tác về môi trường, khí hậu; huy động, tiếp cận, chuyển giao công nghệ xanh, tiên tiến; nâng cao năng lực và tiếp nhận hỗ trợ thực thi từ các đối tác phát triển.

- Nâng cao năng lực dự báo, đánh giá tác động để điều chỉnh đáp ứng với các tiêu chuẩn, quy định, hàng rào kỹ thuật thương mại quốc tế về môi trường, khí hậu.

- Chủ động tham gia, phối hợp theo phân công của cấp có thẩm quyền trong quản lý, giải quyết các vấn đề môi trường xuyên biên giới; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai và các vấn đề liên quan đến an ninh môi trường, an ninh khí hậu, an ninh năng lượng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 208/NQ-CP ngày 04/8/2026 của Chính phủ và cụ thể hóa Chương trình này; cụ thể hóa các nhiệm vụ, chỉ tiêu thuộc thẩm quyền địa phương; lồng ghép, tích hợp yêu cầu bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; huy động, bố trí nguồn lực; chỉ đạo kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố phải cụ thể hóa đầy đủ các định hướng, nhiệm vụ tại Phụ lục II thuộc phạm vi quản lý nhà nước, đồng thời bảo đảm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ Chính phủ giao tại Nghị quyết số 208/NQ-CP; xác định cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn, kết quả/sản phẩm và nguồn lực thực hiện; tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo theo quy định.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (Ban Tuyên giáo Thành ủy) chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan liên quan hướng dẫn nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Kết luận số 75-KL/TW và Chương trình này; định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, góp phần tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

3. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hành lối sống

xanh, tiêu dùng xanh, bền vững; tham gia xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật theo chức năng; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội.

4. Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn cụ thể hóa Chương trình này để tổ chức thực hiện; xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, trách nhiệm, kết quả; tăng cường kiểm tra, giám sát trong phạm vi quản lý; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và vấn đề vượt thẩm quyền; định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Thành ủy để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

5. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố theo chức năng nhiệm vụ giúp Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Văn phòng Thành ủy để tổng hợp báo cáo Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo giải quyết.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
THÀNH ỦY HẢI PHÒNG

Lê Ngọc Châu

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng *(để báo cáo)*,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Đảng uỷ UBND thành phố,
- Các Ban tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- Các ban, sở, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

PHỤ LỤC I
CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 75-KL/TW ĐẾN NĂM 2030 TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Chương trình hành động số 35-CTr/TU, ngày 31/8/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy)

STT	Chỉ tiêu theo Kết luận số 75-KL/TW	Mục tiêu tại Kết luận số 75-KL/TW	Mục tiêu thực hiện tại thành phố Hải Phòng đến năm 2030
1	Tỉ lệ chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trong tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm	Tối thiểu 2%	Tỉ lệ chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trung bình tối thiểu 2% trong giai đoạn 2026-2030
2	Tỉ lệ các nguồn nước thải, khí thải lớn được quan trắc tự động, liên tục	100%	100%
3	Tỉ lệ cụm công nghiệp có nước thải được xử lý đạt quy chuẩn môi trường	100%	100%
4	Tỉ lệ nước thải sinh hoạt đô thị tại các đô thị đặc biệt và đô thị loại I được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn môi trường	70%	70%
5	Tỉ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý	95%	100%
6	Tỉ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở khu vực nông thôn được thu gom, xử lý	85%	100%
7	Tỉ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp so với lượng chất thải được thu gom	< 30%	<30%
8	Tỉ lệ che phủ rừng	42%	6,5%
9	Tỉ lệ diện tích các khu bảo tồn biển, ven biển so với diện tích tự nhiên vùng biển quốc gia	6%	Thành lập Khu bảo tồn biển Cát Bà - Long Châu và điều chỉnh ranh giới Khu bảo tồn biển Bạch Long Vĩ
10	Tỉ lệ số hộ dân thuộc khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai có nhà ở an toàn	70%	100%

11	Tỉ lệ các hộ dân sinh sống ở nơi có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất được di dời đến nơi an toàn	80%	100%
12	Tỉ trọng kinh tế xanh trên GDP	10%	10%
13	Tỉ lệ khu công nghiệp sinh thái trên cả nước	10%	10%
14	Tỉ trọng năng lượng tái tạo trong tổng cung năng lượng sơ cấp	26,1%	26,5%
15	Giảm tiêu hao năng lượng tính trên GDP/năm	1 - 1,5%	1,5%
16	Số công trình xây dựng xanh được chứng nhận trên cả nước	1.200	50
17	Giảm phát thải khí nhà kính của quốc gia so với kịch bản phát triển thông thường	9%	9%

PHỤ LỤC II

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 75-KL/TW

(Ban hành kèm theo Chương trình hành động số 35-CTr/TU, ngày 31/8/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
I. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của hệ thống chính trị, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và Nhân dân							
1	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Kết luận số 75-KL/TW và Chương trình hành động này; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn xã hội; lan tỏa lối sống xanh, tiêu dùng xanh, bền vững, xây dựng văn hóa môi trường; phát hiện, khuyến khích, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Đảng ủy UBND thành phố; Đảng ủy MTTQ Việt Nam thành phố; Văn phòng Thành ủy; các đảng ủy trực thuộc	Hướng dẫn/kế hoạch tuyên truyền; tài liệu quán triệt; hoạt động thông tin, tuyên truyền được triển khai	Quý III/2026 và thường xuyên	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn hợp pháp khác
2	Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, cơ quan báo chí, truyền thông và Nhân dân trong tham gia xây dựng, phản biện, góp ý hoàn thiện chủ trương, chính sách, giám sát thi hành pháp luật; tổ chức các phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.	Đảng ủy MTTQ Việt Nam thành phố	Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; Đảng ủy UBND thành phố; các tổ chức chính trị - xã hội; các đảng ủy xã, phường, đặc khu	Chương trình/kế hoạch tuyên truyền, vận động; phong trào, mô hình; kết quả giám sát, phản biện xã hội và vận động Nhân dân	Hằng năm, giai đoạn 2026-2030	Kinh phí hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội; lồng ghép các phong trào và nguồn xã hội hóa hợp pháp

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
3	Tăng cường cơ chế phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; bảo đảm sự tham gia rộng rãi, thực chất, có trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; Đảng ủy MTTQ Việt Nam thành phố; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Cơ chế / phương thức phối hợp; hoạt động đối thoại, tham gia của doanh nghiệp; kết quả triển khai	2026-2030	Ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác
II. Hoàn thiện thể chế, pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi; tăng cường kiểm tra, giám sát							
4	Rà soát các cơ chế, chính sách, quy định thuộc thẩm quyền của thành phố về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và pháp luật có liên quan; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện; thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Báo cáo rà soát; đề xuất sửa đổi, bổ sung/kiến nghị; nội dung phân cấp, phân quyền được cụ thể hóa	2026-2030	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn hợp pháp khác
5	Đổi mới phương thức quản trị môi trường dựa trên dữ liệu và mức độ rủi ro; kết hợp tiền kiểm với tăng cường hậu kiểm dựa trên mức độ tuân thủ; nghiên cứu, đề xuất và triển khai theo thẩm quyền cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ, mô hình mới có lợi cho môi trường.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Quy trình/công cụ quản trị dựa trên dữ liệu, rủi ro; cơ chế thử nghiệm được nghiên cứu, đề xuất hoặc triển khai theo thẩm quyền	2026-2030	Ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn khoa học, công nghệ và các nguồn hợp pháp khác

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
6	Rà soát, tổ chức áp dụng và kiến nghị hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; kết hợp kiểm soát từng nguồn thải với kiểm soát theo vùng, khu vực và tổng tải lượng chất ô nhiễm; tăng cường phối hợp liên ngành, liên địa phương.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Kết quả rà soát, áp dụng; công cụ quản lý theo rủi ro, vùng/khu vực và tổng tải lượng; cơ chế phối hợp được hoàn thiện	2026-2030	Ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác
7	Rà soát, hoàn thiện và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền nhằm khuyến khích phát triển kinh tế xanh, tuần hoàn, cácbon thấp; thúc đẩy sản xuất, tiêu dùng xanh, bền vững, mua sắm xanh; phát triển kinh tế môi trường, thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ, công nghệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Cơ chế, chính sách được rà soát/đề xuất/ban hành; hoạt động sản xuất, tiêu dùng xanh; sản phẩm, dịch vụ, công nghệ môi trường được thúc đẩy	2026-2030	Ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn doanh nghiệp, xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
8	Phân định rõ trách nhiệm của cấp thành phố, cấp xã và từng cơ quan trong kiểm soát nguồn thải, bảo đảm chất lượng môi trường, giải quyết các vấn đề môi trường; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, kiểm toán môi trường; tăng cường hướng dẫn, đối thoại, hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ pháp luật.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Đảng ủy Công an thành phố; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Phân công trách nhiệm rõ ràng; kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; hoạt động hướng dẫn, đối thoại, hỗ trợ tuân thủ	Hằng năm, giai đoạn 2026-2030	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn hợp pháp khác
III. Huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu							
9	Bảo đảm tỷ lệ chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trong tổng chi ngân sách nhà nước trung bình tối thiểu 2% trong giai đoạn 2026 - 2030; nâng cao hiệu quả phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách; phát huy vai trò dẫn dắt của ngân sách nhà nước.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Phương án bố trí, phân bổ ngân sách; kết quả thực hiện chỉ tiêu số 1 tại Phụ lục I.	Hằng năm, giai đoạn 2026-2030	Ngân sách nhà nước theo quy định

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
10	Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội, nguồn vốn quốc tế, quỹ khí hậu toàn cầu, tài chính xanh, đầu tư xanh, nguồn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi và các nguồn lực hợp pháp khác; chủ động tham gia, phối hợp các cơ chế hợp tác về tài chính khí hậu, chuyển giao công nghệ, thị trường cácbon và các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Danh mục chương trình, dự án; nguồn lực huy động; hồ sơ/hoạt động hợp tác và kết quả thực hiện	2026-2030	Ngân sách nhà nước; ODA, tài trợ, vốn vay ưu đãi, nguồn doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác
11	Rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền về tài chính, tín dụng, đất đai, khoa học, công nghệ cho hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tập trung đầu tư hạ tầng kinh tế - kỹ thuật đa mục tiêu và nâng cấp, hiện đại hóa mạng lưới quan trắc, giám sát, dự báo, cảnh báo.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Đề xuất cơ chế, chính sách; danh mục/dự án hạ tầng, quan trắc, giám sát, dự báo, cảnh báo được đầu tư, nâng cấp	2026-2030	Ngân sách nhà nước, đầu tư công, nguồn khoa học - công nghệ, xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
IV. Tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc về môi trường; chủ động phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường sống							
12	Tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc về môi trường trên địa bàn thành phố, nhất là ô nhiễm không khí tại khu vực đô thị; ô nhiễm nước tại các lưu vực sông, kênh, mương, hồ, đoạn sông; ô nhiễm tại các làng nghề, cụm công nghiệp, khu vực khai thác, chế biến khoáng sản, khu vực tồn lưu hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật và các khu tập kết, xử lý chất thải trên địa bàn thành phố.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Đảng ủy Công an thành phố; các đảng ủy xã, phường, đặc khu; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Kế hoạch/chương trình xử lý; chất lượng môi trường được cải thiện; kết quả thực hiện các chỉ tiêu số 3, 4 tại Phụ lục I	2026-2030	Ngân sách nhà nước, nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường, đầu tư công và các nguồn hợp pháp khác
13	Thúc đẩy phân loại chất thải phục vụ tái sử dụng, tái chế, xử lý kết hợp thu hồi năng lượng; giảm mạnh tỉ lệ chôn lấp trực tiếp chất thải rắn sinh hoạt; phát triển đồng bộ hạ tầng, công nghệ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải; hình thành các khu liên hợp tái chế, xử lý chất thải phù hợp quy hoạch.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy xã, phường, đặc khu; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Hạ tầng/cơ sở xử lý được đầu tư, nâng cấp; tỉ lệ thu gom, xử lý tăng; tỉ lệ chôn lấp trực tiếp giảm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu số 5, 6, 7 tại Phụ lục I	2026-2030	Ngân sách nhà nước, đầu tư công, nguồn doanh nghiệp, xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
14	Tăng cường kiểm soát theo thẩm quyền việc lựa chọn, tiếp nhận, sử dụng công nghệ, thiết bị lạc hậu, gây ô nhiễm, tiêu hao nhiều tài nguyên; từng bước áp dụng quản lý tổng tải lượng chất ô nhiễm; quản lý, giám sát liên tục theo thời gian thực các nguồn nước thải, khí thải lớn; không để phát sinh khu vực ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Đảng ủy Công an thành phố; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Nguồn thải lớn được quản lý, giám sát; dữ liệu quan trắc được kết nối, khai thác; công cụ quản lý tổng tải lượng được áp dụng; kết quả chỉ tiêu số 2 tại Phụ lục I	2026-2030	Ngân sách nhà nước, nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường và các nguồn hợp pháp khác
V. Bảo tồn thiên nhiên, phục hồi hệ sinh thái, đa dạng sinh học; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên							
15	Quản lý chặt chẽ các khu bảo tồn hiện có; ngăn chặn suy giảm đa dạng sinh học; mở rộng, nâng cao hiệu quả quản lý di sản thiên nhiên; bảo vệ, phục hồi hệ sinh thái quan trọng, nhạy cảm; phát triển các bể hấp thụ cácbon xanh; bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm và nguồn gen.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy xã, phường, đặc khu; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Chương trình/ kế hoạch bảo tồn, phục hồi; hoàn thiện hồ sơ thành lập Khu bảo tồn biển Cát Bà - Long Châu và điều chỉnh ranh giới Khu bảo tồn biển Bạch Long Vĩ theo quy định; kết quả thực hiện chỉ tiêu số 8, 9 tại Phụ lục I	2026-2030	Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
16	Phát triển sinh kế bền vững, du lịch sinh thái, kinh tế dưới tán rừng và các mô hình kinh tế dựa trên hệ sinh thái tự nhiên; phát huy giá trị thiên nhiên, sinh thái, đa dạng sinh học; phát triển hạ tầng xanh tại đô thị, khu dân cư; phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy xã, phường, đặc khu; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Mô hình sinh kế, du lịch sinh thái, kinh tế dựa trên hệ sinh thái; hạ tầng xanh; nhiệm vụ phục hồi nguồn nước được triển khai	2026-2030	Ngân sách nhà nước, nguồn doanh nghiệp, xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác
17	Hiện đại hóa quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên gắn với chuyển đổi số; tăng cường điều tra cơ bản, quy hoạch các nguồn tài nguyên, nhất là đất, nước, khoáng sản và tài nguyên biển; bảo đảm an ninh tài nguyên gắn với mục tiêu bảo vệ môi trường.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Kết quả điều tra cơ bản, quy hoạch; cơ sở dữ liệu/công cụ quản lý số; hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên được nâng cao	2026-2030	Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
VI. Chủ động thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu, giảm thiểu rủi ro thiên tai, nâng cao mức độ an toàn của người dân và nền kinh tế							
18	Căn cứ các kịch bản biến đổi khí hậu dài hạn do cấp có thẩm quyền công bố để rà soát, cập nhật, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai phù hợp thực tiễn thành phố, ưu tiên nơi có nguy cơ rủi ro cao.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Đảng ủy Quân sự thành phố; Đảng ủy Công an thành phố; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Chiến lược, kế hoạch, phương án được rà soát, cập nhật; nghiên cứu xây dựng/triển khai Kế hoạch phòng, chống thiên tai thành phố giai đoạn 2026-2030 theo quy định, hướng dẫn có liên quan	2026-2030	Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác
19	Phát triển hạ tầng có khả năng chống chịu cao với bão, lũ, ngập úng, hạn hán, nước biển dâng và tác động của biến đổi khí hậu; phát triển đô thị chống chịu, tập trung giải quyết ngập úng do mưa lớn cực đoan, triều cường; phát triển mô hình nông nghiệp thông minh giảm phát thải, thích ứng với biến đổi khí hậu.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy xã, phường, đặc khu; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Danh mục/dự án hạ tầng chống chịu; giải pháp giảm ngập; mô hình nông nghiệp thông minh, giảm phát thải, thích ứng	2026-2030	Ngân sách nhà nước, đầu tư công, nguồn doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
20	Đầu tư xây dựng lực lượng, phương tiện đủ khả năng ứng phó, khắc phục kịp thời thiệt hại khi có thiên tai xảy ra.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Đảng ủy Quân sự thành phố; Đảng ủy Công an thành phố; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Lực lượng, phương tiện và phương án ứng phó thiên tai được rà soát, củng cố, đầu tư, bảo đảm khả năng huy động	2026-2030	Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác
21	Nâng cao năng lực dự báo khí tượng thủy văn, cảnh báo sớm thiên tai; triển khai các giải pháp thích ứng đặc thù theo khu vực, dựa vào tự nhiên, hệ sinh thái, phù hợp đặc điểm ven biển, hải đảo, vùng trũng thấp và các khu vực có nguy cơ cao.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Đảng ủy Quân sự thành phố; Đảng ủy Công an thành phố; các đảng ủy xã, phường, đặc khu; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Hệ thống/công cụ dự báo, cảnh báo; giải pháp thích ứng được triển khai, ưu tiên các khu vực có nguy cơ cao	2026-2030	Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác
22	Rà soát, sắp xếp khu dân cư, thực hiện di dời khỏi vùng rủi ro cao gắn với bảo đảm sinh kế bền vững; hoàn thiện cơ chế, giải pháp công trình và phi công trình, kết hợp công cụ tài chính nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, biến đổi khí hậu cho người dân, doanh nghiệp.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Đảng ủy Quân sự thành phố; Đảng ủy Công an thành phố; các đảng ủy xã, phường, đặc khu; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Phương án/danh mục khu vực, hộ dân cần sắp xếp, di dời; giải pháp giảm thiểu thiệt hại; kết quả chỉ tiêu số 10, 11 tại Phụ lục I	2026-2030	Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
VII. Đẩy mạnh chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế cácbon thấp, tăng cường quản lý phát thải khí nhà kính							
23	Chuyển đổi các ngành kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, phát thải cácbon thấp; thúc đẩy tuần hoàn vật liệu, sản phẩm trong toàn chuỗi giá trị; nghiên cứu cơ chế, chính sách ưu đãi cho dự án tái chế, xử lý chất thải; ưu tiên năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện mục tiêu chuyển đổi xanh của thành phố và góp phần thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0".	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Chương trình/kế hoạch, mô hình chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn; kết quả thực hiện các chỉ tiêu số 12, 14, 15, 17 tại Phụ lục I	2026-2030	Ngân sách nhà nước, nguồn doanh nghiệp, xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác
24	Thúc đẩy các mô hình công nghiệp xanh, đô thị xanh, công trình xanh, giao thông xanh, khu vực đô thị phát thải thấp; chuyển đổi hệ thống sản xuất lương thực, thực phẩm theo hướng giảm phát thải, tuần hoàn và bền vững.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Mô hình/dự án xanh được triển khai; kết quả thực hiện chỉ tiêu số 13, 16 tại Phụ lục I và các chỉ tiêu liên quan	2026-2030	Ngân sách nhà nước, nguồn doanh nghiệp, xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
25	Kiểm soát phát thải khí nhà kính theo quy định; hoàn thiện hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm phát thải; quản lý hoạt động trao đổi tín chỉ cácbon; nâng cao năng lực đáp ứng tiêu chuẩn tín chỉ cácbon; thực hiện đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp, hỗ trợ sinh kế trong quá trình chuyển đổi xanh.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Dữ liệu/báo cáo kiểm kê, đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm phát thải; kết quả giảm phát thải; hoạt động thị trường cácbon; chương trình đào tạo, hỗ trợ chuyển đổi	2026-2030	Ngân sách nhà nước, nguồn doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác
VIII. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao							
26	Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, chuyển giao và ứng dụng công nghệ trong quan trắc, giám sát, dự báo, cảnh báo môi trường, khí hậu, an toàn bức xạ; công nghệ sạch, năng lượng tái tạo, giảm phát thải, tái chế, xử lý chất thải; công nghệ thu hồi, lưu giữ, tái sử dụng cácbon; thúc đẩy đổi mới sáng tạo.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan, đơn vị nghiên cứu, khoa học - công nghệ, đào tạo liên quan	Nhiệm vụ khoa học, công nghệ; công nghệ, giải pháp được nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng; mô hình/giải pháp đổi mới sáng tạo được thúc đẩy	2026-2030	Ngân sách khoa học và công nghệ và các nguồn hợp pháp khác

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
27	Đẩy mạnh chuyển đổi số; xây dựng, quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu môi trường và biến đổi khí hậu, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, tích hợp, liên thông; ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, viễn thám phục vụ quản lý, quan trắc, dự báo, cảnh báo và công khai thông tin; bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Đảng ủy Công an thành phố; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Cơ sở dữ liệu, nền tảng/ứng dụng số; dữ liệu được kết nối, chia sẻ; sản phẩm quản lý, dự báo, cảnh báo; an toàn, an ninh dữ liệu được bảo đảm	2026-2030	Ngân sách nhà nước, nguồn khoa học - công nghệ và các nguồn hợp pháp khác
28	Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về môi trường, biến đổi khí hậu, nhất là cấp xã; đẩy mạnh liên kết viện - trường - doanh nghiệp, mở rộng hợp tác quốc tế, đổi mới chất lượng đào tạo; xây dựng, phát triển, trọng dụng chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ trẻ tài năng; nghiên cứu chính sách đãi ngộ phù hợp theo thẩm quyền.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan, đơn vị giáo dục, đào tạo, nghiên cứu và các cơ quan liên quan	Chương trình/kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; đội ngũ chuyên gia, nhân lực được phát triển; đề xuất chính sách theo thẩm quyền	2026-2030	Ngân sách nhà nước, nguồn đào tạo, khoa học - công nghệ và các nguồn hợp pháp khác

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Nguồn lực
IX. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế							
29	Chủ động, tích cực tham gia hoạt động hợp tác, hội nhập quốc tế, sáng kiến, thỏa thuận và cơ chế hợp tác khu vực, toàn cầu về môi trường, khí hậu; huy động, tiếp cận, chuyển giao công nghệ xanh, tiên tiến; nâng cao năng lực và tiếp nhận hỗ trợ từ các đối tác phát triển.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Chương trình/hồ sơ hợp tác; dự án, nguồn lực huy động; hoạt động chuyển giao công nghệ và hỗ trợ nâng cao năng lực	2026-2030	Ngân sách nhà nước, nguồn hợp tác quốc tế, tài trợ và các nguồn hợp pháp khác
30	Nâng cao năng lực dự báo, đánh giá tác động và chủ động ứng phó với các tiêu chuẩn, quy định, hàng rào kỹ thuật thương mại quốc tế về môi trường, khí hậu; hỗ trợ cơ quan, doanh nghiệp cập nhật, nâng cao khả năng đáp ứng các yêu cầu có liên quan.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Các đảng ủy, cơ quan liên quan	Thông tin, cảnh báo, hướng dẫn; hoạt động hỗ trợ cơ quan, doanh nghiệp; báo cáo đánh giá tác động	2026-2030	Ngân sách nhà nước, nguồn doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác
31	Chủ động tham gia, phối hợp theo phân công của cấp có thẩm quyền trong quản lý, giải quyết các vấn đề môi trường xuyên biên giới; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai và các vấn đề liên quan đến an ninh môi trường, an ninh khí hậu, an ninh năng lượng.	Đảng ủy UBND thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Đảng ủy Công an thành phố; Đảng ủy Quân sự thành phố; các đảng ủy, cơ quan liên quan	Kết quả tham gia, phối hợp; báo cáo, đề xuất và nhiệm vụ được thực hiện theo phân công	Theo yêu cầu, phân công của cấp có thẩm quyền	Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác